

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2021/DS-ST

Ngày: 30-9-2021

V/v tranh chấp hợp đồng
vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hữu L

Bà Lê Thị Đông

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai Phương - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Tuyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 79/2021/TLST-DS ngày 29 tháng 3 năm 2021 về “tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2021/QĐXXST-DS ngày 11 tháng 6 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V (VPB FC)

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 2, Tòa nhà R, Số 9 đường Đ, Phường 12, Quận 4, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp theo pháp luật: Ông Lô Bằng G – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền: Ông Trần Trường G, sinh năm 1988 (văn bản ủy quyền số 307/UQTA-VH.21 ngày 30/01/2021).

Địa chỉ: Tầng 3A, Tòa nhà C, số 20 đường C, Phường 12, Quận T, thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

Bị đơn: Ông Nguyễn Tài L, sinh năm: 1992;

Địa chỉ: Số 22/7 đường N, phường T, thành phố T, tỉnh Long An, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 25 tháng 2 năm 2021 và các lời khai tiếp theo trong quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V (VPB FC) do ông Trần Trường G đại diện trình bày: Vào ngày 26 tháng 04 năm 2018, ông Nguyễn Tài L ký ký hợp đồng tín dụng số 20180503-0000394 vay Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V (VPB FC) 26.375.000 đồng; lãi suất 60,83%/năm, mục đích: tiêu dùng cá nhân, theo thỏa thuận, ông L có trách nhiệm thanh toán số tiền 46.279.139 đồng (bao gồm gốc và lãi), trả chậm liên tiếp trong vòng 24 tháng; 23 tháng đầu mỗi tháng trả 1.911.420đ, tháng cuối trả 2.316.419 đồng. Bắt đầu từ ngày 05/6/2018.

Thực hiện hợp đồng, ông L thanh toán cho VPB FC 05 lần số tiền là 9.616.000đồng, kể từ ngày 02/10/2018 đến nay không thanh toán tiếp mặc dù VPB FC đã nhiều lần liên hệ nhắc nhở nhưng ông L trốn tránh không thực hiện trả nợ nên VPB FC khởi kiện yêu cầu ông L thanh toán nợ gốc và lãi là 36.663.139đồng (trong đó gốc 23.260.419 đồng, lãi 13.402.720 đồng).

Bị đơn ông Nguyễn Tài L đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các Thông báo thụ lý, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông L vắng mặt không có ý kiến trình bày đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Vụ án không tiến hành hòa giải được và được đưa ra xét xử theo thủ tục chung.

Ngày 15 tháng 06 năm 2021, đại diện nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố T tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát cho rằng:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của các đương sự, việc xác định thẩm quyền, tư cách người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ của Tòa án từ khi thụ lý và trong quá trình xét xử tại phiên tòa đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

Về nội dung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ có cơ sở xác định ông L có vay Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V số tiền 26.375.000 đồng, sau khi vay ông L chỉ thanh toán cho VPB FC số tiền 9.616.000 đồng và không tiếp tục thanh toán theo kỳ hạn đã thỏa thuận, đã để nợ quá hạn, tính đến nay ông L còn nợ VPB FC số tiền gốc và lãi là 36.663.139 đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền: Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V (VPB FC) có đơn khởi kiện tranh chấp đối với ông Nguyễn Tài L về yêu cầu trả số nợ trong hợp đồng vay tài sản. Căn cứ vào các Điều 26, Điều 35,

Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án nhân dân thành phố T thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm.

[2] Về tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án, ông L đã được Tòa án thực hiện thủ tục tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo Điều 179 Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng ông L vắng mặt. Trong quá trình tố tụng đại diện nguyên đơn có yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng Dân sự. Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[3] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Xét yêu cầu của VPB FC yêu cầu ông Nguyễn Tài L trả nợ vay. Hội đồng xét xử nhận thấy: Theo hợp đồng tín dụng số 20180503-0000394 và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện vào ngày 26 tháng 04 năm 2018 ông Nguyễn Tài L có vay của VPB FC số tiền 26.375.000 đồng lãi suất 60,83%/năm; mục đích: tiêu dùng cá nhân, khi vay VPB FC và ông L thỏa thuận ông L thanh toán số tiền 46.279.139 đồng (bao gồm gốc và lãi), trả chậm liên tiếp trong vòng 24 tháng; 23 tháng đầu mỗi tháng trả 1.911.420 đồng, tháng cuối trả 2.316.419 đồng. Bắt đầu từ ngày 05/6/2018.

Sau khi vay, ông L thanh toán cho VPB FC số tiền 9.616.000 đồng sau đó không tiếp tục trả theo kỳ hạn đã thỏa thuận, vi phạm kể từ ngày 02/10/2018 đến nay.

Trong quá trình tố tụng Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định cho ông L thể hiện việc VPB FC khởi kiện nhưng ông L vắng mặt không có ý kiến, trốn tránh nghĩa vụ trả nợ đối với VPB FC.

Do ông L vi phạm nghĩa vụ trả nợ trong hợp đồng vay tài sản nên căn cứ theo quy định tại các Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự năm 2015 buộc ông L có nghĩa vụ trả cho VPB FC nợ gốc và nợ lãi là 36.663.139 đồng (trong đó gốc là 23.260.419 đồng, lãi là 13.402.720 đồng).

[4] Phát biểu của Kiểm sát viên đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ.

[5] Về án phí: Ông L phải chịu 1.833.156 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V (VPB FC) đối với ông Nguyễn Tài L.

Buộc ông Nguyễn Tài L có nghĩa vụ trả cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V (VPB FC) số nợ vay gốc là lãi là 36.663.139 đồng (Ba mươi sáu triệu, sáu trăm sáu mươi ba ngàn, một trăm ba mươi chín đồng).

Kể từ ngày 01/10/2021, ông L còn phải tiếp tục trả lãi trên số nợ gốc theo mức lãi suất quá hạn đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 20180503-0000394 ngày 26/4/2018 cho đến khi thi hành xong số nợ trên.

2. Về án phí: Ông Nguyễn Tài L phải chịu 1.833.156 đồng (Một triệu, tám trăm ba mươi ba ngàn, một trăm năm mươi sáu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V (VPB FC) số tiền tạm ứng án phí là 916.578 đồng (Chín trăm mười sáu ngàn, năm trăm bảy mươi tám đồng) theo biên lai thu số 0005255 ngày 26/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Long An.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tp. T;
- Chi cục THADS tp. T;
- Các đương sự
- Lưu: HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Diễm Hằng